**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN VẬT LÝ LỚP 6 BÀI 1:**

**ĐO ĐỘ DÀI**

**Câu 1:** Chọn thước đo thích hợp để đo chu vi miệng cốc

**A.** Thước thẳng có GHĐ 1,5m và ĐCNN 1cm **B.** Thước dây có GHĐ 1m và ĐCNN 0,5cm

**C.** Thựớc kẻ có GHĐ 20cm và ĐCNN 1mm **D.** Thựớc kẻ có GHĐ 2m và ĐCNN 1cm

**Câu 2:** Hãy xác định GHĐ và ĐCNN của thước trong hình



**A.** GHĐ là 10cm và ĐCNN 1mm **B.** GHĐ là 20cm và ĐCNN 1cm

**C.** GHĐ là 100cm và ĐCNN 1cm **D.** GHĐ là 10cm và ĐCNN 0,5cm

**Câu 3:** Đơn vị đo độ dài hợp pháp thường dùng ở nước ta là:

**A.** Đềximét (dm) **B.** Mét (m) **C.** Xentimét (cm) **D.** Milimét (mm)

**Câu 4:** Cho thước mét trong hình vẽ dưới đây: Giới hạn đo (GHĐ) và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) của thước là:



**A.** 1m và 1mm. **B.** 10dm và 0,5cm. **C.** 100cm và 1cm. **D.** 100cm và 0,2cm.

**Câu 5:** Chọn thước đo thích hợp để đo bề dày cuốn Vật lí 6:

**A.** Thước thẳng có GHĐ 1,5m và ĐCNN 1cm **B.** Thước dây có GHĐ 1m và ĐCNN 0,5cm

**C.** Thựớc kẻ có GHĐ 20cm và ĐCNN 1mm **D.** Thước dây có GHĐ 1m và ĐCNN 5cm

**Câu 6:** Điền số thích hợp: 6,5km = ........ m = ......... dm

**A.** 6500; 65000 **B.** 65000; 650000 **C.** 650; 6500 **D.** 65000; 650

**Câu 7:** Giới hạn đo (GHĐ) của thước là:

**A.** độ dài lớn nhất ghi trên thước.

**B.** độ dài nhỏ nhất ghi trên thước.

**C.** độ dài giữa 2 vạch chia liên tiếp trên thước.

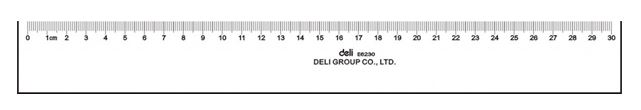
**D.** độ dài giữa 2 vạch chia nhỏ nhất trên thước.

**Câu 8:** Một cái bàn có chiều dài lớn hơn 0,5m và nhỏ hơn 1m . Dùng thước nào sau đây để đo chiều dài của bàn là thuận lợi nhất và chính xác nhất?

**A.** Thước có GHĐ là 1m và ĐCNN là 1mm **B.** Thước có GHĐ là 20cm và ĐCNN là 1mm

**C.** Thước có GHĐ là 0,5m và ĐCNN là 1cm **D.** Thước có GHĐ là 1m và ĐCNN là 1cm

**Câu 9:** Hãy cho biết GHĐ và ĐCNN của thước kẻ trong hình sau đây.



**A.** GHĐ = 30 cm; ĐCNN = 1mm **B.** GHĐ = 20cm; ĐCNN = 10mm

**C.** GHĐ = 10cm; ĐCNN = 0,1mm **D.** GHĐ = 15cm; ĐCNN = 1cm

**Câu 10:** Chọn phương án SAI. Người ta sử dụng dơn vị đo độ dài là

**A.** Mét **B.** Kilômét **C.** Mét khối **D.** Đềximét

**Câu 11:** : Trước khi đo độ dài của một vật, càn phải ước lượng độ dài cần đo để

**A.** Chọn dụng cụ đo thích hợp. **B.** Chọn thước đo thích hợp.

**C.** Đo chiều dài cho chính xác. **D.** Có cách đặt mắt cho đúng cách.

**Câu 12:** Trong số các thước dưới đây, thước nào thích hợp nhất để đo độ dài sân trường em?

**A.** Thước thẳng có GHĐ 1m và ĐCNN 1mm

**B.** Thước cuộn có GHĐ 5m và ĐCNN 5mm.

**C.** Thước dây có GHĐ 150cm và ĐCNN 1mm.

**D.** Thước thẳng có GHĐ 1m và ĐCNN 1cm.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | B | 3 | B | 5 | C | 7 | A | 9 | A | 11 | B |
| 2 | A | 4 | B | 6 | A | 8 | A | 10 | C | 12 | B |